

Số: 79/2026/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 26 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 58/2026/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 03 năm 2026 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị K, sinh ngày 19/3/1988; Căn cước số: 0371880018xx cấp ngày 08/7/2024 tại Bộ Công an.

Địa chỉ: Xóm 3 K, xã K, tỉnh Ninh Bình.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: ông Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 31/12/1993; Căn cước công dân số: 0300930162xx cấp ngày 09/8/2021 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Luật sư thuộc đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Phạm Văn N, sinh ngày 01/3/1987; Căn cước công dân số: 0370870027xx cấp ngày 28/6/2021 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ: Xóm 3 K, xã K, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị K và anh Phạm Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Phạm Thị K và anh Phạm Văn N thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Phạm Thị Bích N1, sinh ngày 07/9/2011 cho anh Phạm Văn N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con kể từ khi ly hôn đến khi cháu thành niên. Giao cháu Phạm Thị Mỹ T, sinh ngày 30/6/2014 và cháu Phạm Trung K, sinh ngày 07/4/2016 cho chị Phạm Thị K được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con kể từ khi ly hôn cho đến khi các cháu thành niên.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về con riêng: Chị Phạm Thị K và anh Phạm Văn N xác định không có nên không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Phạm Thị K và anh Phạm Văn N thống nhất không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

2.4. Về tài sản: Chị Phạm Thị K và anh Phạm Văn N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị K nhận nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) để sung Ngân sách Nhà nước. Được trừ vào 300.000 đồng, tiền tạm ứng án phí chị đã nộp, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000927 ngày 04 tháng 03 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

Hoàn trả cho chị Phạm Thị K số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), tạm ứng án phí chị đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND khu vực 4 – Ninh Bình.
- THADS tỉnh Ninh Bình.
- UBND xã B.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Vũ Nhật Trung